TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** THÀNH PHỐ C	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2021/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 14 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 311/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Ngô Văn B, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp Tân L, xã Tân Th, huyện Phong Đ, thành phố C.

- *Bị đơn*: Bà Thạch Ngọc A, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp Tân L, xã Tân Th, huyện Phong Đ, thành phố C.

Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Ngô Văn B và bà Thạch Ngọc A (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 54/2013, quyển số 02/2013 do Ủy Ban nhân dân xã Lâm T, Thạnh T, tỉnh S cấp ngày 03/5/2013).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– *Về con chung*: giao con chung Ngô Văn Ph, nam, sinh ngày 21/02/2012 và Ngô Quốc Đ, nam, sinh ngày 11/11/2014 cho bà Thạch Ngọc A nuôi dưỡng. Ông Ngô Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho ông B không ai có quyền ngăn cản.

– *Về tài sản chung:* Không có.

Nợ chung: không có.

– *Về án phí:* Ông Ngô Văn B tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2019/017811 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Đ, thành phố C, ông B được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. C;
- VKSND H. Phong Đ;
- THA H. Phong Đ;
- UBND x. Lâm T;
- Lưu hồ sơ.

Trần Hồng Tươi